

chợt nắng



● *tuyển tập thơ*



chốt nǎng

• băng trính •
trúc linh lan •
trần minh dũng
• nguyên ngọc
thi • giang
thanh sơn •
lâm thao • mai
duy khôi • +

uongngmaitruongxua.v

NHIỀU TÁC GIẢ

chốt năng

thuongmaitruongxua^{thơ}.vn

VĂN NGHỆ CẦN THƠ

1986

BẰNG TRINH

cùng anh lên chốt
có phải là như thế
trả lời một câu hỏi
sẽ không còn khoảng cách
trang thư gửi về anh
rừng — chiều chia tay
biên giới — nỗi nhớ và niềm tin

thuongmaitruongxua.vn

CÙNG ANH LÊN CHỐT

Em bước theo dấu chân người lính
Giữa rừng mênh mông triển dốc chập chùng
Bước chân anh vội vã quen hành quân
Quên đằng sau chân em vương vít

Xuyên rừng theo anh đến nơi xa tít
Điềm tựa cuối cùng biên giới Tây-nam
Giao thông hào nổi dọc xẻ ngang
Người lính lắm gian nan khổ cực

Mai em về hiểu thế nào là hạnh phúc
Của một đời đời lấy cả mai sau
Đi bên anh em thấy tự hào
Có trải gian lao càng thêm thương người lính

Ở nơi đây rừng xanh vây kín
Ngang đầu lên chỉ một mảnh trời xanh
Dõi mắt trông về nơi quê mẹ
Nỗi nhớ chỉ còn lắng đọng trong tim

Ve sầu miên man rừng trưa im lìm
Có em đến bỗng xao động lại
Cái bắt tay làm anh bối rối
Phút ngập ngừng không nói cứ bàng khuâng

Mai em về bên ấy xa xăm
Chắc anh nhớ phút đôi hồn bên chốt
Khi tặng em giò phong lan tím
Chiếc gậy mây — chút kỷ niệm rừng

Mai em về anh tiếp bước hành quân
Ngàn sao lung linh có em dõi theo anh đó
Giữa trưa oi nồng em là cơn gió
Những lúc hẹn hò em là tiếng hát chim

Chỉ một lần lên chốt cùng anh
Em chợt hiểu: Thế là hạnh phúc.

19-3-1986
Các Đa Môn

CÓ PHẢI LÀ NHƯ THẾ

Kính tặng Đại hội mừng công
của Trung đoàn 14 ngày 20-3-1986

Có phải bất ngờ khi em đến đây
Đại hội mừng công các anh về dự
Những gương mặt còn vương nắng bụi
Rạng rỡ trong nắng ấm một ngày vui

Những nụ cười nở trên môi
Của bao người lính trẻ
Trong khoảnh khắc bình yên im ả
Em chợt nghe lòng xúc động trào dâng

Trước quân thù người lính không chùn chân
Biết hiểm nguy vẫn xông ra phía trước
Nhưng khi kể về thành tích
Anh lại ngập ngừng—hồi hộp—run run

Có phải giữa bạt ngàn cây lá màu xanh
Thế giới riêng của người lính
Nay chen áo em hồng làm xao động trong anh

Có phải giữa những đồng đội vây quanh
Cùng chia nghìn gian khó
Anh không muốn nói đến riêng mình

Mai em về bên nước
Ghi chiến công này cho lớp trẻ một niềm tin.

Các Bà Môn

TRẢ LỜI MỘT CÂU HỎI

Anh hỏi em nghĩ gì về lính
Mà vẫn thơ xao xuyên bồi hồi
Hay đã yêu rồi biên giới xa xôi
Lắng trong anh ngọt ngào hương mật

Bạn bè bảo thơ mầy tình thật
Cứ viết miên man về lính chiến trường
Đã có gì chưa — mấy mối tơ vương?
Chẳng trả lời đâu chỉ cười bẽn lễn

Giờ trả lời anh trả lời bè bạn
Chuyện lính yêu nào có phân ranh
Đất nước mình vẫn còn chiến tranh
Thì văn thơ em ưu tiên cho lính

Hạnh phúc sao những chiều yên tĩnh
Nhớ về anh em ghi địa chỉ: Hòm thư...

3-1986

SẼ KHÔNG CÒN KHOẢNG CÁCH

Em biết

Biên giới—Những phút giây lặng yên
Anh vội viết thư gửi về thành phố
Thăm mẹ, thăm em, bạn bè khắp chốn
Nỗi nhớ thương đầy theo mỗi cánh thư
Anh vẫn viết
Dù biết rằng chưa có chuyến xe về

Em hiểu thế

Nên công việc bộn bề
Vẫn siêng viết thư cho anh hơn
Dù chỉ là kể chuyện nắng mưa
Em vẫn viết
Dẫu biết rằng chưa có chuyến xe qua

Đề hai đầu chia xa

Sẽ không còn khoảng cách
Tình yêu và thử thách
Tin yêu mãi trong ta

3-1986

TRANG THƯ 'GỬI VỀ ANH

«Về nước rồi viết thư nghe em»

Anh nhắc mãi suốt chiều dài biên giới
Cái vẫy tay giữa rừng xanh với với
Có thể nào quên giữa thành phố yên bình
Có thể nào quên bởi đó là lòng tin
Nỗi mong đợi của người ra trận
Cái khát khao ở vùng trời cháy bỏng
Thêm đọc một trang thư như dòng nước quê nhà

Thành phố mình và biên giới rất xa

Em vẫn biết là thư đi vất vả
Anh sẽ buồn nếu em làm khách lạ
Chẳng nhớ chỉ người lính chiến trường

Anh kể em nghe những ngày xa quê hương
Đêm biên giới cứ nhìn sao mà đếm
Nâng cánh hoa không ai để ngỏ
Ghen với đôi chim hò hẹn mãi cánh cao

Nên lá thư em chia xẻ nỗi gian lao
Những mong nhớ khi vào chiến dịch
Là niềm tin cho anh trước giờ xuất kích
Đề khoảng cách nơi anh và thành phố thêm gần

Trang thư em có những chiều băng khuâng
Có những ước thề thương nhớ gửi về anh

1-4-86

RỪNG—CHIỀU CHIA TAY

Thôi vậy nhé! Em về mai gặp lại
Nắng tắt chân đồi lá cũng xếp chờ đêm
Nỗi buồn nào vừa len nhẹ vào tim
Cho nỗi nhớ chiều nay thành kỷ niệm
Một đoạn đường rừng một chiều đưa tiễn
Một chút ngập ngừng lưu luyến băng khuâng
Biết bao điều vui lắm trong anh
Nên ánh mắt cứ long lanh đến vậy
Mai em về suy tư bên trang giấy
Anh trở về nơi ấy chốt đường biên
Ta có chung nhịp đập của con tim
Cho lẽ sống, sống vì chân lý
Ta có chung một dòng suy nghĩ
Cho hôm nay và cả mai sau

Thôi vậy nhé! Em về mai gặp lại
Gian khổ bây giờ thành hạnh phúc chung

1986

BIÊN GIỚI—NỖI NHỚ VÀ NIỀM TIN

Đi trong thành phố chiều nay
Sao em cứ nhớ chiều biên giới
Một khoảng trời xa xăm dịu vợi
Có một chiều ta đi bên nhau

Dẫu một chiều nhưng nghe nhớ làm sao
Cho em sống bằng trái tim người lính
Rất trầm tĩnh khi nói điều thầm kín
Như sóng biển dạt dào và rất bao dung

Ơi những đỉnh dốc cao không tên
Hắn dẫu bám chân em sợ trượt
Người lính công đoạn về tuyến trước
Chao nghiêng rồi lại tựa cánh chim bay

Những căn hầm vùi nổi nhớ không phai
Nóng lắm mùa khô — Lo mưa về ngập nước
« Anh chỉ buồn khi em không tới được »
Anh cười mà đôi mắt xa xăm...

Nhớ chót tiền tiêu khi em tới thăm
Cứ ngỡ gần lắm chiến tranh nên em hồi hộp lạ
Vẳng tiếng đàn anh ngân vang theo kẻ lạ
Tiếng pháo gầm không át nổi lời ca

Em đến đây khi mùa xuân chưa qua
Trong mỗi căn hầm còn nguyên cảnh mai giã
Dấu tờ lịch rơi từ hôm ấy
Nhưng rừng chiều nay tết rộn tình quê

Em chẳng trách anh sao cứ mãi mê
Tìm hạnh phúc cuộc đời trên diềm tựa
Bởi mong ước chiến tranh không còn nữa
Cả tương lai cho đất bạn hồi sinh

Có đến đây rồi mới thấy cả niềm tin
Cuộc sống vẫn vươn lên dù trong gian khổ
Mầm hạnh phúc ươm từ trong giòng tố
Để chiều yên bình thành phố có thể nào quên

3-1986

Biên giới Tây—Nam

TRÚC LINH LAN

có thể nào quên
gởi lại bài thơ
đọc thơ em
niềm tin trong ánh mắt em
chùm thơ
thao thức
một nửa
chia đều hạnh phúc
mưa về
vẫn còn riêng ta
trường sơn tây-nam
con đường
điều chưa kịp nói
ở cửa khẩu

CÓ THÈ NÀO QUÊN

Tặng các cán bộ chiến sĩ thuộc E10—E14, S13

I

Đã lâu rồi em muốn đến nơi anh
Cùng chia xẻ gian lao với những người nơi điểm tựa
Thế mà hôm nay trên tuyến đầu biên giới
Mình đứng bên nhau—em lại bàng hoàng...

Bên ấm trà vui dưới nhà hầm
Bao khuôn mặt màu da còn sốt rét
Dấu chân chim hân sâu dưới mắt
Tuổi đời anh khắc đậm những nếp nhăn

Bao năm xa nhà—bao đêm buâng khuâng
Bao trăn trở lo toan mẹ già, con dại...
Ai không có phút nghĩ về quê hương bồi hồi trong dạ,
Nhất là anh—người lính cả cuộc trường chinh

II

Đi bên anh suốt tuyến đường biên,
Màu áo em chen trong màu lá
Giữa giao thông hào nghe tiếng đàn rộn rã

Em ngỡ ngàng...

Thế ai bảo đời lính rất khô khan!

Trong pháo thù tiếng nhạc vẫn ngân vang
Những chiều yên tĩnh với quả bóng tung tròn phá lưới
Người chiến sĩ giữa lẫn ranh sống chết,
Bên vách thù vẫn viết những trang thơ.

Em tự trách mình đã có lúc thờ ơ,
Chỉ biết thành phố với những con đường hò hẹn
Tìm bình yên những buổi chiều trong thư viện
Chưa nổi nhớ nào dành để nhớ riêng anh.

Qua cột mốc này đã thấy chiến tranh
Em vẫn chưa đóng được nổi nhớ nhau bằng tấm lòng
người vợ

Chưa nếm được cái khát khô môi trưa nắng cháy,
Nên vô tình ao ước mùa phượng dài thêm.

Đâu biết rằng trong những lúc hành quân
Giọt sương trên lá với anh là quý nhất
Mùa mưa về cho phố phường tươi mát
Em đâu hay nước ngập nửa lưng hầm
Đến đây rồi em càng thấy thương anh
Trang thơ hẹp làm sao mà nói hết...

III

Giã từ anh ! Em rời điếm chốt
Mang theo niềm tin về thành phố yên bình
Gởi lại anh — người đang chiến đấu
Cả tấm lòng người trở lại tuyến sau
Siết chặt tay nhau,
Khoảng không gian giữa hai màu áo
Anh tiến chân em trên đường về cứ
Một chút ngập ngừng rồi vội vã quay lưng
Người lính ơi ! Anh trở lại chốt rừng
Bao kỷ niệm một lần xin giữ lấy
Và mai đây em trở về bên ấy
Có thể nào quên phút ở bên này.

Căn cứ bảy nhà 14-3-86

GỎI LẠI BÀI THƠ

— Tặng Đủ, Hiền cùng các chiến sĩ C10

Thành phố giờ đang xây những tầng cao
Trên chốt cao người lính ở chiến hào
Có phải chẳng ta ngược về quá khứ...
Thuở ông cha giây phút khởi đầu ?

Em không đến nơi này thì không biết đâu
Cái hiếm hoi một phút bình yên của người lính
Có lẽ ở thành phố chưa bao giờ em tỉnh
Sổ đạn giắc bắn sang điếm chốt hằng ngày

Nếu từ cổng nhà ra phố quá xa
Em đã có những chiếc xe vui lòng chiều khách
Em đâu hay ở dốc đèo biên giới
Đứng ở đỉnh một ngàn năm trăm có thể niu mây trời

Cao như thế đấy em ơi !

Nhưng người lính vẫn bao lần lên xuống

Lúc công đạn gửi hàng ra phía trước

Cùng bè bạn, anh em tiếp sức đánh thù

Lính ở rừng khao khát một cánh thư

Dăm trang báo để biết tin thành phố

Nhà của lính có bao giờ mang số

Nền thư em thất lạc bao lần

Đến đây rồi không lên chốt thăm anh

Em cảm thấy xót xa lòng quá đổi

Không phải sợ chết mà em không tới

Nhưng biết nói làm sao để biện hộ cho mình

Trước khi ra về em gửi lại anh

Một bài thơ với tấm lòng thương mến nhất

Xin cho phép em mang về thành phố

Màu xanh yêu thương người lính chốt rừng.

3-1986

ĐỌC THƠ EM

— Tặng Trần Minh Dũng đại đội pháo

Trưa ở Pô-chen-tông đọc thơ em

Cái yên tĩnh giữa không gian nắng gắt

Bài «Chốt nắng» của em cũng nói về cái nóng

Biên giới mùa khô cây lá trơ gầy.

Cái nóng của em khác cái nóng nơi này

Bởi nhiều hầm hố ngăn đường cản gió

Không một giọt nước khô cạn ngọn cỏ

Đọc thơ em — tôi muốn làm một cơn mưa

Đọc lại thơ em giữa ban trưa

Giữa cát bụi thủ đô tôi nhớ về điểm chốt

Chiến sĩ ta cỡi trần mồ hôi tuôn giọt

Giữa giao thông hào bụi lóa nắng thành sao.

Trang thơ em sẽ trở thành kỷ niệm tươi xanh

Khi mai đây thành phố mọc lên từ điểm chốt

Em người lính Việt Nam một phút nào bất chợt

Nhớ làm sao ! Chốt nắng của một ngày.

Pô-chen-tông 26-3-86

NIỀM TIN TRONG ÁNH MẮT EM

— Tặng các bạn trẻ ở Kam-pu-chia

Tôi ghé qua Phnôm-Pênh

Thăm lại quê hương em sau bảy năm giải phóng

Thành phố đón gió tự do lồng lộng

Sao nở trong ánh mắt mọi người rạng rỡ tươi vui

Đi trong phố theo dòng người ngược xuôi

Nghe hơi ngọt Biển Hồ theo từng xe cá

Chùm hoa sứ lung linh trong lá

Trẻ nhỏ đến trường rộn rã bước chân

Nhưng, vẫn còn lần quần áo đây không bình yên.

Khi lũ quỷ còn nhe nanh trong đêm vắng

Kampuchia—Việt Nam liên minh đã làm nên chiến thắng

Sao vẫn nghe trần trở trong lòng khi nhìn đất nước hồi sinh?

Theo đoàn người tôi đến thăm nhà tù TOUL-SLENG

Nơi Pôn-Pốt giết người đủ kiểu

Những cùm xích xà lim máu còn loang lổ

Máu của quê hương chủng tộc của mình

Có lẽ từ nơi này tôi mới hiểu hết nghĩa chữ «hồi sinh»

Khi nhìn giá treo cổ âm thầm trong nắng

Bao nhiêu đầu lâu bao nhiêu xương trắng

Của anh em bè bạn đồng bào

Đứng trước những dấu tích dã man lòng tôi ghen ngào

Nghe căm giận trào lên lồng ngực...

Hơn cả chế độ nông nô từ nghìn năm trước

Mang những tảng đá ngàn cân xây tháp Ăng-ko

Bao người mẹ người chị đã ngã xuống cho quê hương

Bao đứa trẻ chưa hiểu vì sao mình có tội

Những khuôn mặt ngày thơ chưa một lần lầm lỗi

Ngơ ngác nhìn tôi như muốn hỏi vì sao?

Tôi thấy lòng mình ân hận xiết bao

Khi chưa hiểu hết nỗi khổ đau của bạn

Cuộc sống được dựng xây từ những năm cách mạng

Bao hy sinh mất mát—đời người

Tôi thấy lòng dịu đi khi bắt gặp em cười

Ánh mắt rực lên một niềm tin mãnh liệt

Đất nước hôm nay mỗi người dân Kampuchia đều biết

Trần trọng trên tay Tổ quốc của mình

Bước ra khỏi nhà tù tôi đi dưới bầu trời

Đón cái nắng tự do hội tụ

Nghe em nói về tương lai quê hương xứ sở

Ngày mai bắt đầu trong đồ nạt hôm nay.

Nhà tù Toul-Sleng 30-3-86

chùm thơ

HOA BĂNG LĂNG

Hoa băng lăng sống ở rừng
Theo người về thành phố
Những chùm hoa chen nhau xôn xao khắp ngõ
Em thấy rõ lòng mình—nhớ anh

Nắng rực rỡ giữa bạt ngàn cây xanh
Nhớ phút rứt rề của tình yêu chưa ngỏ
Giữa thủ đô Phnom-Penh no đầy nắng gió
Vẫn thấy nhớ làm sao băng lăng tím ở rừng.

Phnom-Penh 30-3-86

HOA SIM

Dưới cái nắng nóng bỏng
Cát ôm tròn lấy chân
Lời thì thầm trông ngóng
Người một lần ghé thăm.

Dưới chòm lá cây xanh
Hoa sim nở lặng lẽ
Năm cánh xòe mỏng manh
Làm vui người lính trẻ.

Đỉnh cao 309 ngày 19-3-86

HOA PHƯỢNG

Xẻ đưa quân dọc đường phượng đỏ
Nở ngổ ngang trong ánh nắng lung linh
Hải cánh hoa cài lên áo lính
Phượng theo về biên giới ấm môi hôn.

RAU TÀU BAY

Lên thăm anh ăn rau tàu bay
Cái hương vị rất là rừng núi
Cánh rau em mang theo về thành phố
Trồng ở trước sân nhà để em nhớ anh.

EM VỀ

Buổi sáng này thế là ta xa nhau
Theo chuyến xe em trở về thành phố
Anh biết không! Lòng em đầy nỗi nhớ
Khi mỗi cái xóc gập ghềnh khoảng cách lại xa thêm.

THAO THỨC

Muốn được làm cánh chim
Em bay về biên giới
Đậu trên vai áo anh
Khoảng trời xanh vời vợi

Muốn được làm cánh hoa
Tìm rừng chiều nhung nhớ
Theo bước chân hành quân
Xẻ chia niềm gian khổ

Muốn được làm con sông
Mang nước về cho suối
Chảy qua từng diềm chót
Làm ngọt mát lòng anh

Muốn được làm ánh trăng
Trong đêm trường yên tĩnh
Em nhẹ đến bên anh
Soi vầng thơ người lính

Nhưng em chỉ là em
Nên mình còn cách trở
Gởi về anh nỗi nhớ
Đêm nay bên ánh đèn

MỘT NỬA

Mai anh về đơn vị
Bỏ lại sau lưng thành phố đợi chờ
Một nửa vầng trăng soi kỷ niệm
Tiễn chân anh, em tặng nửa bài thơ

Anh mãi đi xa, nên thơ còn dang dở
Một nửa riêng tư em dành lại cho mình
Người lính ơi! Mai anh vào tuyến lửa
Nhớ đừng quên người tặng nửa bài thơ.

CHIA ĐỀU HẠNH PHÚC

Tặng các chiến sĩ D 218 biên phòng

Cắt đường rừng lên chốt thăm anh
Len lên nghe thơ người lính trẻ
Gần giấc quá nên ai cũng thi thăm khe khẽ
Sao lòng em vẫn rung động ngọt ngào

Có phải từ điểm chốt này ta mới hiểu nhau
Mới thấy được thiếu thốn gian lao của người lính
Pháo giặc vẫn cài sâu trận chiến
Cây đổ ngọn ngang cảnh cháy trơ cảnh

Nhưng em vẫn thấy bình yên khi đi bên anh
Có lẽ niềm tin người lính làm em vững dạ
Những giọt mồ hôi lăn dài trên má
Người lính ơi em san xẻ chia cùng
Gian khổ này em muốn được nhận chung
Đề hai trận tuyến cùng chia đều hạnh phúc

Tâm hồn ta sẽ nghèo đi bởi nhiều toan tính
Phải không anh? nếu em không đến nơi này
Chia tay về tay nắm lấy bàn tay
Trở lại thành phố mang theo niềm tin và nỗi nhớ

Những ngày nơi biên giới
19-4-86

MƯA VỀ

Mùa mưa về trên đỉnh chốt xa xôi
Ở thành phố em dành mưa một nửa
Một nửa trang thơ thấp thành ngọn lửa
Một nửa chia đều cái lạnh hai nơi.

TRƯỜNG SƠN TÂY NAM

Đi trên đèo Gà lại nhắc chuyện Trường Sơn
Cũng cái nóng mùa khô không giọt nước
Púa-sát bầy nhà con đường dài ra phía trước
Lán dân công và đơn vị công binh

Bóng tối tan dần đường hóa bình minh
Lũ dơi đen kinh hoàng bay chập choạng
Tiếng ta cười chen trong tiếng bạn
Rừng cọ che đầu xanh mát bóng đôi quê.

Đường 56 ngày 22-4-86

VĂN CÒN CỦA RIÊNG TA

Tặng Sơn và anh em ở B1—B3 D218

— Ngày :

Những giây phút nào trên đỉnh chốt bình yên
Giặc thôi bắn, lính mình ùa ra tắm nắng
Giữa không gian lặng im trống vắng
Đồng đội vẫn cười dù chỉ khe khẽ thôi

Lúc này chắc chúng đi uống cà phê rồi
Thì mình cũng nấu ấm trà vui miệng
Lại rôm rả giữa giao thông hào bao nhiêu chuyện
Chuyện làng quê, chuyện thành phố, viết dăm lá thơ.

— Đêm :

Những giây phút nào trên đỉnh chốt bình yên
Khi tối thứ bảy chúng đem gái về, nhạc xập xình nhảy múa
Giữa không gian trắng vờn lên một nửa.
Treo lơ lửng trên cành, lính mình lại làm thơ.

Nắng dịu dàng cái nắng Cần Thơ
Nắng này lửa là nắng về trên chốt
Pháo địch lại dập cỏ cây đen cháy hết
Văn còn của riêng ta quả đất bầu trời

4-86

CON ĐƯỜNG

Tặng các chiến sĩ công binh làm đường 58

Con đường đất đỏ

Giống như bao con đường hành quân ở miền Đông
Người lính công binh không cần máy ngắm
Những học phá xẻ núi thành những mặt bằng thẳng tắp
Những cuộc xẻng san bằng những độ dốc cao
Đoàn dân công hối hả tay đào
Người lính già đi qua chạnh lòng thương nhớ
Đây không phải rừng cao su,
Mà cánh rừng già lặng lẽ.

Trong cái nắng gắt một tiếng cười khe khẽ
Của người con gái Khơme làm dịu mát trưa nóng.

Vẫn quen thuộc chiếc xà rồng—khăn càma
Trong tay em,

Từng nhát cuốc kiên trì phá đá
Những khuôn mặt lính mình còn rất trẻ
Chắc đầu quân đợt cuối tám lăm
Cơn sốt vẫn thường ghé thăm,
Nước da còn xanh mỡ hời nhỏ giọt
Vẫn cười tươi nhìn đoàn xe xuôi ngược
Cứ mỗi chuyển thông xe lại có phần mình

Có cả phần bạn bè vấp mình nằm lại dưới lớp đất lặng thinh
 Cái thương nhớ khôn nguôi theo từng nhát cuốc
 Đèo Gà từ thuở nào heo hút
 Cây lá hoang sơ không một dấu chân người
 Khi lũ áo đen làm địa bàn chui rúc
 Ta mở đường—những người lính đi qua
 Tan tác rồi bè lũ Ăngka
 Ta đem chân lý xóa tan cường bạo
 Đá đứng đèo cao
 Ta đây không ngại
 Bụi cát tung lên làm má em hồng
 Con đường xuyên đèo Gà đã làm xong
 Chiến dịch K5 vào mùa kết thúc
 Người lính công binh ơi! anh hiền thế nào là hạnh phúc
 Khi phum sóc vui vầy
 Bè bạn trở lại quê hương
 Điệu múa «lâm vông, boong ời giã biệt»
 Chắc lại có niềm vui người lính mở đường.

Đường năm sáu 4-86

ĐIỀU CHƯA KỊP NÓI

Cần Thơ đêm chia tay,
 Bãi cát dài in dấu chân người lính
 Sông vỗ về bao điều thầm kín
 Sao anh lặng im và em lặng im

Biết bao điều chất chứa trong tim
 Khi anh đi xa sợ em không nói kịp
 Hốt hoảng tìm bàn tay nhau anh ơi — em biết
 Có phải tình yêu đến muộn màng làm mình lo sợ đến
 ngàn ngơ

Đêm Phnôm-Pênh có giống như đêm Cần Thơ?
 Vào Bắc-đơn-boong còn cào nổi nhớ
 Biết rằng em cũng hoài trần trở,
 Đêm hồng dài hơn khi hai đứa xa nhau.
 Có ai biết dòng sông chảy về đâu?
 Khi thuyền ra khơi bến còn ngóng đợi?
 Hương gió ơi, cho ta nhả gỏi
 Về Cao-mê-lai—đèo Khỉ—đèo Gà...

Những nơi nào dấu chân anh sẽ qua,
 Đêm biên giới thì thầm những bài ca trên lá
 Dấu chân nóng bỏng in sâu trăm ngã
 Trên triền đá khô, rừng núi chập chùng.

Không phải khi yêu anh em chỉ nghĩ đến riêng mình,
 Nhưng anh ơi làm sao không bối rối
 Biết rằng anh đi xa, biết rằng em sẽ đợi
 Thế mà khi chia tay rồi, vẫn chưa kịp nói yêu anh.

Cần Thơ 24-2-86

Ở CỬA KHẦU

Đến cửa khẩu,
Người lính lái xe vội đi trình giấy.
Bên kia là Việt Nam
Sao thiêng liêng quá vậy?
Trước mặt chúng tôi,
Trong bụi mù che lấp
Đoàn xe đưa quân,
Từng chiếc đi qua...
Chở đầy linh mới.
Những khuôn mặt mười tám đôi mươi,
Mắt sáng long lanh, rạng rỡ nụ cười
Quần áo bộ đội còn nguyên nếp gấp.
Người ở trăm quê, cùng chung chuyến xe,
Ấm tình đồng đội, nặng tình hữu nghị.
Xe vượt qua cửa khẩu
Chợt nhớ ra điều gì?
Người lính đứng lên vẫy tay chào
Hẹn lại quê hương với ngàn chiến công,
Làm quà tặng khi trở về quê mẹ,
Có cô bạn gái với nụ cười bền lễn,
Với chiếc khăn e thẹn dúi vào tay
Chúng tôi đi về biên giới Tây Nam,
Làm lá chắn nơi tuyến đầu Tổ quốc
Đoàn lính trẻ,
Trên chuyến xe đưa quân sau cuối, hút xa.
Người lính lái xe trở ra
Mắt nhìn theo đồng đội,
Thêm những bước chân đi về biên giới,
Chiến dịch mùa mưa lại bắt đầu.

Cửa khẩu Tịnh Biên ngày 31-3-86

TRẦN MINH DŨNG

nhành hoa rừng
chốt nắng
là thư em

NHÁNH HOA RỪNG

Đang hành quân anh bắt chợt ngược nhìn

Ôi cánh hoa nở tím trong cỏ dại

Anh lại nhớ đến hôm nào bờ ngõ

Ngắt tặng em nhánh hoa tím lưu ly

Giá mà em ơi không có chiến tranh

Anh sẽ hái tặng em nhánh hoa rừng trong cỏ

Nhánh hoa tím của tình yêu muôn thuở

Mọc mọc nở giữa rừng bên cạnh lối quân đi.

Đại đội pháo 155
12-85

CHỐT NẮNG

Anh gửi về em cái nắng giữa mùa khô

Nơi biên giới hăm hơi không ngọn gió

Nơi mặt đất cần khô gầy ngọn cỏ

Xác xơ cành cây lá rủ chờ mưa

Anh gửi về em một chút nắng ban trưa

Nơi chốt ấy đạn bom vừa tạm lắng

Cái yên tĩnh trải dài trong sắc nắng

Một tiếng cười giữa chốt thật bình yên

Chợt găm lên nơi chốt ấy đường biên
Khét mùi súng hổ đạn bom cuộn khói
Trong bóng thù lạnh sắc mảnh đạn găm
Trong chốt nắng cần khô rung tiếng pháo

Bao miếng đạn xé vụn tới chiều nắng
Cái khô cần trong chớp lửa vội tan
Chỉ còn đây đôi mắt rục hờn căm
Và nòng súng lại găm rung nhả đạn

Rồi tất cả lại trở về với nắng
Với mùa khô với nóng khát truyền tay
Gửi về em nơi chốt nắng một ngày
Làm ngọn gió dịu xoa cơn khát cháy.

Đại đội pháo 155
Mùa khô 1984

LÁ THƯ EM

Anh nhận được rồi lá thư em

Em biết đấy với các anh một lá thư đâu phải là đơn giản

Ở miền Tây Bắc-đông-bong này em đi rừng xanh trải

Nhờ quê hương qua mỗi lá thư nhà

Lá thư em ấm áp quá đi thôi

Giữa đồng đội lại truyền tay nhau đọc

Với người lính các anh thì em ơi đừng có giận

Chút riêng thôi cũng chia sẻ với bao người

Lá thư em anh đọc chẳng biết mấy lần rồi
Mà vẫn thấy như lần đầu đọc ấy
Nếp gấp đã nhàu giấy bạc màu cùng nắng gió
Có bao giờ anh lại quên đâu

Và em ơi đêm nay giữa rừng sâu
Lá thư em bỗng trở thành ngọn lửa
Sưởi ấm lòng anh những nhọc nhằn vất vả
Nỗi nhớ nào thương quá lá thư em.

(Đại đội pháo 135)

NGUYỄN NGỌC THI

CẦU VẠN THẮNG—VẠN THUA

— Vượt đèo Khỉ, đèo Gà
Đến khu bảy nhà,
Xem cầu « Vạn Thắng » !
Trụ đá vỡ toang nằm chết lặng
Lòng suối khô, loang lổ rêu phong
Đã tan rồi—bọn diệt chủng cuồng ngông
Được Bắc Kinh hà hơi tiếp sức
Cút sang Thái, chúng còn thập thò len lút
Quân ta chốt chặt biên cương
Rầm rập phía sau bạt núi san đường
Dồn sức cho tiền phương chiến thắng.

Cầu « Vạn thua » xác xơ nằm chết lặng
Đã cáo chung chế độ bạo tàn
Đền cổ Ang-ko vẫn rực ánh vinh quang
Nhưng ảo vọng ! — không bao giờ đảo ngược
Trên khắp miền đất nước

Dân Cam-pu-chia đang từng bước hồi sinh
Bên người bạn Việt Nam chí nghĩa, chí tình
Cỏ mọc ngày đêm,

Khắp cả núi rừng,
Độc chiều biên giới !

GIANG THANH SƠN

em hát mãi bài tình đoàn kết
qua đèo khỉ
biên giới lời ca
xe ra điễm trả
nhớ suối lau

Put-sat 4-86
thuongmaitruongxua.vn

EM HÁT MÃI TÌNH ĐOÀN KẾT

Trên đỉnh đồi cao . . .
Tôi hát bài tình quê đất nước
Nhìn chập chùng đồi núi giăng giăng
Ven cánh rừng mùa hoa phong lan
Qua nắng đốt mưa dầm hoa trở
Vội tháng năm tuổi vàng thác đổ
Bài tình quê có tự bao giờ ?!
Suối ở đây là nhạc — là thơ,
Hòa nhịp bước tiếng reo hò rộn rã
Tay chuyền tay
Nhất cuộc chén phá đá
Người hạn đèo
Bộc phá chuyển rung
Mở con đường Năm sáu thân thương
Xe đi lại vào ra biên giới
Giọng hát ai thiết tha dịu vợi
Đắm ướt thân người cát bụi, mồ hôi
Đẹp nụ cười rừng Put-sát em ơi
Tình chiến đấu bên nhau gọi lại
Chuyến xe qua cứ chậm dần vẫy gọi

Lời mộc mà quá đôi thân yêu
Dưới nắng chiều tình cứ mãi vương theo
« Pôn nức chnich—xam ma khi bôn ná » (1)
Nơi trời xa trên đỉnh đồi tôi tới
Rẽ lá, chen rừng mây phủ sương rơi
Có bao giờ đẹp thế ấy em ơi !

Anh lại hát bài tình quê đất nước
Đâu cũng là nhà ta đứng giữ đỉnh đồi cao.

Đường biên—Put-sát
16-3-86

QUA ĐÈO KHỈ

Đèo Khỉ!
Phải chăng là giai thoại?
Đèo Khỉ—có từ cuộc sống sinh sôi
Khi hoang sơ lò nhò đồi đất
Giữa rừng sâu Put-sát không người

Đỉnh đồi cao
Cao cao tit mắt
Cuộc hành quân truy giặc trong rừng
Chiến dịch mùa khô

(1) Em nhớ mãi tình đoàn kết nhé.

Lưng ba lô
 Vai công pháo
 Chân mỗi giữa sườn đèo
 Cỏ rác, vách cheo leo
 Vực thẳm, hố sâu ngoằn ngoèo chỉ chút
 Bọn địch căng mìn như mạng nhện quanh chân
 Muốn giẫm qua thung lũng đá ngăm
 Trước sự sống kề bên cái chết!
 Ai nghiêm nhiên không lùi—cứ mãi miết
 Hai tiếng quê hương thôi thúc bồi hồi...

Anh và tôi
 Bên nhau tình đồng đội
 Việt Nam—Campuchia
 Hãy đi lên!
 Dù phải cực kỳ gian khổ
 Câu nói sắt son
 Từ lòng đất mẹ hiền
 «Đèo Khỉ» — tên đèo khắc lên vách đá
 Đã thành tên lịch sử tháng ngày
 Pháo nặng bật chèn
 «Hãy dò» kéo tới
 Ngắm đỉnh đồi cao
 Ghi nhanh tọa độ
 Sấm chớp lập lòe
 Cây ngã đá lăn
 Qua màn đen
 Bọn tàn quân tán loạn
 Phút hò reo đèo Khỉ chuyển mình

Đèo Khỉ đáp lời: với niềm tin ý chí
 Máu xương rơi vì tình nghĩa không nhòa
 Cuộc giằng co nơi đây vô giá
 Mới hôm qua anh kéo pháo sau đèo
 Hôm nay đây lài máy ủi — máy reo
 Nhà lại mọc, triền đồi xanh nương rẫy
 Anh!
 Anh — quân tình nguyện Việt Nam ơi!
 Ta chung vai trải đoạn dài «cấp phối» ⁽¹⁾
 Đèo Khỉ trên trục đường Năm sáu
 Đã chôn sâu lỗ quạ tanh hôi
 Tôi bàng khuâng...
 Không phải chuyện vui hay giai thoại
 Đèo Khỉ — nhớ ngày chiến đấu hôm qua.

17-3-1986

(Đường 56, Put-sát)

BIÊN GIỚI LỜI CA

Không ở đâu như ở nơi đây
 Chỉ có thẳm lặng trong hiem nguy quyết liệt
 Một mái lá che mưa
 Bên giao thông hào hiểm tựa
 Gió !...
 Mặc gió đùa
 Tinh thẳm thiết bao la
 Anh là những sao trời

(1) Cấp phối: lấy loại đất đỏ từ đồi khác trải lên mặt đường đang làm, chống mưa lầy, đất trôi.

Là trắng sáng rừng xanh
Của tuổi trẻ đang vươn tầm vóc
Tôi đến bên chòi canh sau giờ đổi gác
Nghe tiếng đàn của người lính nhất khoan
Lưng tựa vách hầm, nhắm hát nghêu ngao
Rồi như thế tay liền tay hồi hả
Vai mìn, chông giẫm đá trèo đèo
Sáng sớm sương mù
Trời trưa đỏ nắng
Rừng khộp lá vàng rấp chặn đường biên
Những chum dây đồng kíp nổ xạm đen
Ta giăng lưới lửa giữ yên phía trước
Đời ở đây còn pháo cày xới đất
Thiên đốt mầm xanh đời mới bạt ngàn
Pháo ta ngang nông găm thép hồn căm
Đề xuân ấm cánh hoa rừng hùng vĩ
Dưới bóng râm gọi niềm thương, nỗi nhớ
Từng tốp khiêng cây áo vá chẳng lạnh
Vui kể chuyện quê nhà
Chuyện tình yêu, chiến đấu
Chuyện tiên đưa một chiều hò hẹn

Bỗng pháo địch chup găm
Qua ánh mắt bảo nhau
— Vào trận địa
Tình yêu thêm nồng cháy

Lấp pháo !
Mục tiêu !
Cấp tập !
Chúng bay có giỏi, góc đầu lên
Khẩu lệnh hô to :
— Dập tắt !

Không ở đâu như ở nơi đây
Gian khổ dạn dày lạc quan sức trẻ
Phía trời tây hoàng hôn lặng lẽ
Nghe rừng núi vọng về
Nơi biên giới lời ca

Cửa khẩu Cam-pu-chia—Thái Lan
18-3-86

XE RA ĐIỂM TỰA

Mở cửa rừng hoang vu
Xe theo luồng rẽ lối
Xe cùng anh bộ đội
Mặc sương gió mây mù

Xe qua đèo leo dốc
Xe vượt suối núi cao
Lần cầu cây đơn độc
Khi tron trọt mưa rào

Xe rừng rình bò tòi
Tải hàng nặng an lành
Mồ hôi anh nhuộm nhai
Bụi phủ kín ca-bên.

Tay số anh ghim chặt
Chân đi hợp qua ngẫm
Những mồm đá mong manh
Mắt sáng soi phía trước

Đèn báo hiệu liên hồi
Cây gãy đổ chắn ngang
Bao khó khăn đè nặng
Tay lái phải vững vàng.

Xe nổi còi rộn rã
Điểm tựa cả niềm vui
Lại gặp nhau biên giới
Con ngựa sắt yêu ơi.

Đáy phương trời sớm tối
Ta chẳng phút lơ là
Cùng chung hát bài ca
Khi xe ra điểm tựa.

Các-Đa-Môn
15-3-1986

NHỚ SUỐI LAU

Suối Lau
Không cần phao.
Lau bạc đầu bèn ngót
Ngọn gió buốt, tê tái lòng
Người lái xe trước bao tình huống:
—Không ngờ

Lại đến
Suối, lũ, trút nước nguồn
Không trăng sao, đêm rừng thẫm
Môi thắm thía nổi thẳng trầm
Mắt soi đường suốt cả canh thâu
Ai đã thẳng dốc cao đá cuội ?
—Bộ đội lái xe !

Đi trong đêm
Nghiến lên mìn
Băng qua pháo
Còn biết bao hang ổ thú rừng
Ôi một đêm — Quang vinh — và sống chết !

Ta đã biết :
—Ấy, từ đâu ?
Còn bóng đen — Còn nỗi đau ác liệt
Đồng đội ta quyết tử
Không lùi !
Này ! ...
Bọn tàn quân Pôn Pốt
Xe tao đang lên dốc
Xuống đèo
Xe tao đang trèo lên đỉnh núi
—Muốn gì đây ?
Tao thách thức chúng bay

Ta chắc tay lái
Tay AK nhả đạn
Đạn lười lửa
Đèn xe bật sáng
Xuyên sâu hốc hẻm hang cùng
Chúng bay run ! ...
Run lầy bầy thế kia ? ...
Mưa !
Lại một trận kéo dài xối xả
Đường đá trơn
Ơi cơn mưa đá
Không chón dừng chân
Không lán trại — tăng — lều
Chập choang lên đường
Theo « sống lươn » trắng xóa
Vách núi cao, xây sát bên thành
Nghe nhói lòng, tim ta dào dạt
Từ ấy suối Lau
Như em yêu ánh mắt
Xe ta đi, khi cát bụi mịt mờ
Phơi phới lòng khơi dậy hồn thơ
Nhìn chời gác yêu chàng trai trẻ
Thế hiên ngang chốt giữ tuyến đường

Lòng băng khuâng .
Đàn chim cu, túc tu chờ đợi
Nghe còi xe bay vội lên cảnh

« CHỢ LÁCH »

Hoàng hôn

Soi mình xuống suối rộng

Nhà sàn khơi bếp lửa bập bùng

Người lái xe, son sắt thủy chung

Ra phía trước!

Ta cùng đến đích

Suối Lau ơi!

Chiến dịch năm nào?

Hẹn suối Lau

Xuân sau hội ngộ

LÂM THAO

trên đường Pursat Kompông Chonăng

trên tấm bản đồ quân sự

ở ngã ba Pôchentông

là bạn

quả bóng bay

trên đỉnh đèo gà

qua đèo khỉ

đỉnh núi

qua đèo gà

ghi chép ở một đoạn biên giới

thuongmaitruongxua.vn

19-3-1986

Suối Lau — Pursat

TRÊN ĐƯỜNG PURSAT KOMPÔNG CHHĀNG

Ba cây xoài chụm đầu vào nhau trong nắng
Cho một chút bóng râm
Cánh đồng mênh mông rạ trắng
Bốn người lính Campuchia
ngồi im lặng

Một khẩu B.40

Một khẩu trung liên

Hai khẩu AK

Và, một người có lẽ là tiếp đạn

Mấy chiếc võng màu xanh

Căng từ gốc này qua gốc nọ

Chao trong gió

Chốt giữ khoảng đường

Trên con lộ Pursát — Kompông Chơng

Dài hàng trăm cây số

Chúng tôi đi...

Thật là yên dạ...

Tháng 3-1986

TRÊN TẤM BẢN ĐỒ QUÂN SỰ

Tấm bản đồ quân sự

Được dè dặt mở ra...

Hai người sĩ quan rất trẻ

Sắc cốt mang chéo vai

Bèn hông khẩu súng ngắn

Hình ảnh thông thường của người lính trận

Tại sân bay Pòchentông

Hai mái tóc chầu vào nhau

Một : Việt Nam

Một : Campuchia

Điều thuốc lá kẹp giữa hai ngón tay

Sợi khói ngỗng ngỗng, thơm phức

Lần trên tấm bản đồ và khoanh một vùng lớn rộng

Tin điện báo thắng về . . .

Bàn tay anh dẫn-thật mạnh

« — Giải phóng Cácđamôn ! »

Bốn mắt nhìn nhau tràn ánh sáng

Hai người đứng lên bắt tay nhau thật chặt...

Và, trên sân bay một chiếc trực thăng cất cánh.

Mùa khô năm 1984 — 1985

NGÃ BA PÔCHENTÔNG

Chiếc xe ca dừng lại
Ở ngã ba Pôchentông
Năm người lính Việt Nam nhảy xuống

Chiếc xà rồng màu lấp lánh
Cô gái Campuchia ân cần
Những ly nước mát lòng anh chiến sĩ...

Các anh lại ra đi...
Người con gái đến bên xe ngập ngừng nói khẽ :
« Rốp-an Kom-tốp Sa-ma-chất Việt Nam ! »
Một lời ca ngợi, chúc mừng ... thân ái ...

Tiếng trong trẻo hòa cùng tiếng máy
Bóng đồ dài cây thốt nốt nghiêng theo ...

Tháng 3 năm 1986

LÀ BẠN

Từ huyện 16 đến Xa Đa
Đường dài mười bốn cây số chẵn
Tôi cùng một đồng chí bạn
Đèo nhau trên chiếc xe hon-đa...

Đường đi khá nguy hiểm
Bọn Pôn Pốt thường xuất hiện...

Không biết tiếng của nhau
Cả hai cùng ra dấu
Và, cả hai cùng cười xòa...

Nào gõ capo, hơ sáo
Cát lún trên mắt cá
Xe không nổ máy
Hai người xúm nhau đẩy
Rồi cùng nhau cười...
Tôi : Việt Nam ! Và, anh Cam-pu-chia ơi !...

Anh, tôi là bạn
Mặc dù chưa hề quen nhau...

Tháng 3 năm 1986

QUẢ BÓNG BAY

Cánh diều trên không
Và, đôi chân trần trên đất
Tôi ước mơ như cánh diều bay
Hôm nay
Mặt đất vô cùng kỳ diệu
Từng ô xanh, tím, nâu, vàng ...
Con đường đất đỏ hiện ra ngoằn ngoèo bò lên phía trước
Qua lũng sâu, đồi cao và chen giữa rừng cây
Con đường đã đâm mồ hôi và những máu
Con đường Năm sáu — Con đường mới mở sang đây ...

Hôm nay
Bầu trời lại càng kỳ diệu
Lấp lánh
Long lanh
Những vì sao trong nắng
Và, những áng mây
Trắng
Xốp
Bay
Lớp lớp trôi dài trên đỉnh núi ...

Hạnh phúc đến tưởng như vô tình nào ai biết được
Tôi đang ở trong lòng một quả bóng bay ...

Pôchentông — biên giới Campuchia
Thái Lan. Tháng 3-1986

TRÊN ĐỈNH ĐÈO GÀ

Hai bên là vách đứng
Trước mặt là đèo cao
Đường tiến quân phải mở...

Pháo sư đoàn cấp tập
Địch quyết giữ điểm cao
Súng tiểu liên đã nổ
Bộ binh ta tiến vào...

Từ điểm cao
Pháo địch hạ nòng bắn thẳng
Khẩu mười hai ly tám
Hiểm ác vô cùng
Ngóc đầu lên võ sở
Chúng nó phản xung phong...

Các cỡ đạn ghim ta xuống đất
Năm lần, bảy lượt
Giăng co...

Người lính phải làm chủ chiến trường
Người chỉ huy mấy lần ra lệnh
Không làm sao nhúc nhích

Đồng đội không thể lên...
Thủ trưởng ra lời kêu gọi
— Phải chiếm được điểm cao
Người lính nào đáp lại... ? ...

Pháo sư đoàn cấp tập
Khẩu mười hai ly tám vẫn còn...

Ta đánh lên
Và, chiếm được điểm cao
Nhưng không làm sao phát triển
Địch lại tập trung
Và, chiếm lại điểm cao
Đây ta trở xuống...
Lại củng cố
Lại tập trung
Lại đánh lên
Mở cửa...

— Hãy mở cửa !...
Người chỉ huy nóng lòng như lửa
— Phải chiếm được điểm cao ...

Phải làm sao ?
Ôi, tám lòng người lính ? ...

Khẩu B40
Và, ba trái đạn
Trong tay anh
Đã mấy lần trần trở

Đầu dễ ăn mình, tiếp cận
Đầu phải đồng bằng
Đây là dốc đứng
Không có cách nào ngoài đi thẳng
Tiến lên ! ...
Đạn gọi tên ai nấy chịu
Viên đạn nào đã khắc tên Vinh ? ...

Anh đứng lên
Và, từ trên đỉnh núi
Một trái đạn vọt ra
Khẩu trọng liên hết nổ ...

Một giây thôi !
Một giây đủ cần cho kẻ hờ
Ta xông lên
Và, chiếm được điểm cao.

Muốn giữ
Không có cách nào
Phải tràn ngay xuống núi
« Nở hoa trong lòng địch »
Vinh đã làm như thế ! ...

Người lính chưa tròn tuổi quân
Đã được kết nạp ngay vào Đảng
Một buổi bình minh
Trời rực sáng ...

Trời rực sáng
Đỏ tươi — Màu đỏ của cờ
Trên đỉnh đèo Gà
Thể hiện một bài thơ ...

Tháng 3 năm 1986

QUA ĐÈO KHỈ

Bằng lăng nở tím trên đèo Khỉ
Anh nhớ về những hàng cây Phnôm Pênh
Tưởng dặt tay nhau trên đường phố
Tu-Sa-Mít — Sơn Ngọc Minh
Dẫn ra đài Độc Lập
Hạnh phúc nào không trải bằng nước mắt, mồ hôi ...
Phạt đá, san đồi trên đường Năm Sáu
Chiến dịch xong anh về nhé, em ơi! ...

Tháng 3 năm 1986

ĐỈNH NÚI

Sương giăng đầy đỉnh núi
Trời đất rét căm căm
Người lính ôm súng gác
Cái lạnh đến se lòng
Thèm sao một liều thuốc ...

Tháng 3 năm 1986

QUA ĐÈO GÀ

Qua mùa mưa mà cây chưa chịu lên xanh
Đất cháy xém vì đạn bom chiến trận
Nhớ khi tìm hoài mà không thấy bạn
Thân thể anh có vùi vào trong cát
Lót con đường cho bè bạn bon nhanh ...

Tháng 3 năm 1986

GHI CHÉP Ở MỘT ĐOẠN

BIÊN GIỚI

Anh lính trẻ trong căn hầm chốt
Da mét xanh màu của rét rừng
Môi thâm và mắt cũng thâm quầng
Dáng vẻ trông chừng như mệt mỏi ...

Trước mắt kia là thị trấn Tha Luân
Đèn đủ sắc lung linh ngoài vịnh Thái
Dưới chân suối bọt tàn quân Pôn Pốt
Lăn lút như chồn như rai mà thôi ...

Nhưng, sơ hở chúng cũng cần cần, cần bậy
Đã bao lần chúng lại bò lên
Mắt bỗng sáng thuộc từng hốc tối
Chờ đến gần bắn tia từng tên ...

Ngày tiếng ve ran ít khi nghe chim hót
Mặt đất khô, chỗ lổm, chỗ lồi ...
Ít thấy một con chồn, con sóc
Rừng ở đây như chết lâu rồi ...

Chiều ra sân bóng chuyền, bóng đá
Tiếng cười, tiếng nói dội vang rừng
Tiếng đàn, tiếng hát ... lá cây rung
Tuổi trẻ ở đâu là rộn rã ...

Trăng biên giới ngời ngời ngọn lá
Gởi lòng mình qua những trang thư
Tập « Văn nghệ » chuyền tay nhau đọc
Đèn ít dầu nhúm thuốc những bài thơ ...

Sốt không làm sao tránh khỏi
Xem như là nghĩa vụ của mình
Bước một bước ra ngoài căn cứ
Dấu chân người lính phải trùng nhau ...

Hai năm rồi chưa có bức thư sang
Sáu tháng chưa có một tờ nhật báo
Pháo địch chồng nhau lên điểm chốt
Lòng dạn lòng địch có lên lên không ?...

Có, đợi chúng đến thật gần mới bắn
Không, ta bình tĩnh bằm hằm

Nấp chưa có pháo nào phá sập
Giao thông hào liên hệ cùng nhau...

Nhiệm vụ phải làm ... nhưng, thấy được
Không cách nào hơn đứng vững nơi này
Vì Việt Nam, vì Campuchia, hai nước
Cùng chung quá khứ, cùng chung ngày mai...

Tháng 4 năm 1986

NHỮNG SUY NGHĨ RỜI KHI ĐỌC CHÙM THƠ VỀ CAMPUCHIA

1. —

21 ngày trên đất bạn Cam-pu-chia. 21 ngày thực sự đi, thực sự sống và thực sự viết của các anh chị em Chi hội Văn nghệ Cần Thơ. Tôi nghĩ như vậy khi đọc chùm thơ gồm 41 bài của Băng Trinh, Trúc Linh Lan, Giang Thanh Sơn, Lâm Thao và Trần Minh Dũng.

Đối với người viết, được đi đề viết đã là một hạnh phúc. Và với những người viết trong Chi hội Văn nghệ Cần Thơ, được từ thành phố thân yêu đến Mặt trận 979, đề sống thực sự với những người lính đang làm nghĩa vụ quốc tế trên đất bạn, chẳng những là một hạnh phúc rất lớn mà còn là món nợ «tình nghĩa» phải trả. Không trả không thể nào yên! Vì tấm lòng những người lính ở đây cao cả quá. Họ là những chiến sĩ trẻ, rất trẻ, tuổi quân cao lắm là mới vài năm. Ngày đêm họ đứng vững và vẫn sống lạc quan trên chốt tiền tiêu. Mặc dù nơi họ đóng quân, chỉ cách địch chừng 200m. «Ta đây, địch đấy», một tiếng nói lớn là địch nổ súng ngay. Vậy mà trên «chốt nằng» «cần khô rung tiếng pháo», ta vẫn nghe «một tiếng cười giữa nằng thật bình yên». Có một chút gì lãng mạn mà thật đáng yêu trong ước mơ nho nhỏ của người lính thuộc đại đội pháo 155 :

*«Giá mà em ơi, không có chiến tranh
Anh sẽ hái tặng em nhành hoa rừng trong cỏ
Nhành hoa tím của tình yêu muôn thuở
Mộc mạc nở giữa rừng bên cạnh lối quân đi!»*

(TRẦN MINH DŨNG)

Một nhành hoa rừng mộc mạc như tấm lòng đơn hậu của những người lính trẻ—những đứa con yêu của Việt Nam và Cam-pu-chia! Trần Minh Dũng—đã thay mặt đồng đội nói với chúng ta—những người thương nơi hậu phương yên tĩnh—rằng các anh quyết «Đạp quân thù xuống đất đen». Nhưng khi «Súng gươm vứt bỏ lại hiền như xưa».

Chính vì tấm lòng của các anh, mà chúng ta—những người chưa đến được nơi các anh đang sống và chiến đấu—muốn biết những người bạn chúng ta, đã sống 21 ngày trên đất bạn với các anh, đã nghĩ và viết về các anh như thế nào? Đã giúp chúng ta hiểu được gì về cuộc sống của những người lính trẻ «sôi nổi, khăn trương mà vô cùng anh dũng và cao quý»!

2—

Tôi đọc bài thơ «Trên đỉnh đèo Gà» của Lâm Thao, tôi hiểu thêm quan niệm của những người lính trẻ giữa sự sống và cái chết. «Không có cách nào khác hơn», «đường tiến quân phải mở» dù «Hai bên là vách đứng. Trước mặt là đèo cao!» và

*«Từ điểm cao
Pháo địch hạ nòng bắn thẳng
Khẩu mười hai ly tám
Hiểm ác vô cùng
Ngóc đầu lên võ sở
Chúng nó phản xung phong»*

Có lẽ đây là những câu thơ mang tính «tráng ca» thật hiếm hoi trong thơ Lâm Thao vì anh viết khi xúc động thật sự, tự hào thật sự! Hình ảnh người chiến sĩ tên Vinh đã đi vào thơ anh và đã tạc cái dáng đứng «rất thơ» trên đỉnh đèo Gà. Cái giây phút quyết định của Vinh là cái giây phút truyền thống mà những người lính trẻ của thế hệ trước chúng ta đã từng quyết định khi đứng trước kẻ thù—khi ngọn cờ «quyết chiến quyết thắng» nhất định phải tung bay trên đỉnh đồi A1.

*«Muốn giữ
Không có cách nào
Phải tràn ngay xuống núi
«Nở hoa trong lòng địch»
Vinh đã làm như thế!»*

Vinh đã làm như thế và tất cả những người lính trẻ thương yêu của chúng ta hiện nay đã làm như thế! Họ đang có mặt «Trên đỉnh đèo Gà», «trên đường Pursat—Kompong Chonang, trên «Đèo khi», «ở ngã ba Pochentong», ở «Cácdamôn»... Họ đang ngày đêm bên cạnh bạn «Hai mái tóc châu vào nhau. Một Việt Nam—một Campuchia».

«Lần trong tấm bản đồ và khoanh một vùng lớn rộng».

Họ đã thay mặt tất cả chúng ta «đi bạn nhớ, ở bạn thương» «Samaki» không chỉ mang nghĩa hẹp của một từ, mà đã trở thành hình ảnh quen thuộc, là nếp suy nghĩ, là tình cảm ruột thịt ở mọi lúc, mọi nơi trên khắp nước bạn Campuchia. Có những câu thơ khắc họa quá đơn sơ, nhưng lại khiến lòng ta ngùi ngùi xúc động:

«Chiếc xe ca. dừng lại
Ở ngã ba Pochentong
Năm người lính Việt Nam nhảy xuống

Chiếc xà rồng màu lấp lánh
Cô gái Campuchia ân cần
Những ly nước mát lòng anh chiến sĩ...

Các anh lại ra đi...
Người con gái đến bên xe ngập ngừng, nói khẽ:
«Rốp an Kom tốp Sa ma chát Việt Nam»!

(LÂM THAO)

Hắn những người lính Việt Nam lúc đó nghĩ rằng mình đang ở trên đất mẹ, và cô gái bạn chính là đứa em gái đang mang trọn vẹn hình ảnh quê hương với vị thơm của lúa và vị ngọt của nước phù sa đồng bằng sông Cửu!

Giang Thanh Sơn cũng giúp chúng ta hiểu được «Đường ra đi tìm tỵ» vất vả đến độ nào! Anh chỉ một lần đi đã nghe phờ phạc, trong khi chiến sĩ ta ngày đêm lặn lội vượt suối trèo đèo, nổi gian lao làm sao kể hết:

«Xe qua đèo leo dốc — Xe vượt suối núi cao
Lặn cầu cây đơn độc — Khi trợn trợt mưa rào».

Bài «Qua đèo Khi» của anh có cái phong vị Đường thi, khiến ta liên tưởng đến bài «Thục đạo nan» của Lý Bạch đời Đường:

«Đỉnh đồi cao
Cao cao lút mắt
Cuộc hành quân truy giặc trong rừng
Chiến dịch mùa khô
Lưng balô
Vai công pháo
Chân mỏi giữa sườn đèo
Cỏ rác, vách cheo leo
Vực thẳm, hố sâu ngoằn ngoèo chi chít
Bọn địch căng mìn như mạng nhện quanh chân ...
Ai nghiêm nhiên không lùi — cứ mãi miết
Hai tiếng quê hương thôi thúc bồi hồi ...»

(Qua đèo Khi — GIANG THANH SƠN)

Xem quê hương bạn như quê hương mình — vì bạn cũng chính vì mình — «Hai tiếng quê hương thôi thúc bồi hồi» — câu thơ gợi chúng ta nghĩ thật nhiều đến trách nhiệm và nghĩa vụ của tất cả chúng ta trong cuộc chiến đấu hôm nay. Câu thơ cũng giúp ta hiểu thêm món nợ máu xương mà chúng ta đang mang nặng đối với những người lính trẻ đang thay chúng ta, vì ta mà sẵn sàng hy sinh xương máu của tuổi thanh xuân!

3. —

Nếu Lâm Thao và Giang Thanh Sơn giới thiệu được với chúng ta cuộc sống đầy hào hùng gian khổ nhưng chan hòa tình cảm của những người chiến sĩ quốc tế Việt Nam trên đất bạn, thì Băng Trinh và Trúc Linh Lan thật nhỏ nhẹ, thật chân tình đã kể với chúng ta về nỗi xúc động bồi hồi của hai cô khi thực sự đối diện với cuộc sống và tâm tình của những người lính trẻ.

Băng trinh là cây bút nữ, rất mới của Chi hội Văn nghệ Cần Thơ. Lần đi thực tế này đã đem đến cho cô một vốn sống vô cùng quý báu. Cô gọi đó là «Hạnh phúc»

«Chỉ một lần lên chốt cùng anh
Em chờ: hiểu: Thế là hạnh phúc»

Hạnh phúc vì được sống giữa những người đáng sống!

Tôi hiểu được điều đó khi đọc thêm mấy câu thơ của Băng Trinh :

« Mai em về hiểu thế nào là hạnh phúc
Của một đời đời lấy cả mai sau
Đi bên anh em thấy tự hào
Có trải gian lao càng thêm thương người lính »

Người lính trong thơ Băng Trinh có nhiều nét đáng yêu. Nhưng điều đáng yêu nhất ở anh là cái đức khiêm tốn, bình dị, « hết sức Việt Nam » :

« Trước quân thù người lính không chùn chân
Biết hiểm nguy vẫn xông ra phía trước
Nhưng khi kể về thành tích
Anh lại ngấp ngừng — hồi hộp — run run

Có phải giữa bạt ngàn cây lá màu xanh
Thế giới riêng của người lính
Nay chen áo em hồng làm xao động trong anh

Có phải giữa những đồng đội vây quanh
Cùng chia nghìn gian khổ
Anh không muốn nói đến riêng mình ! »

(Có phải là như thế — BĂNG TRINH)

Những câu hỏi « Có phải...? » sao mà đáng yêu ! Đáng yêu vì người hỏi, qua câu hỏi, đã nêu bật được tính cách đáng yêu của người mình muốn hỏi. Vì đáng yêu mà « Sẽ không còn khoảng cách » :

« Đề hai đầu chia xa
Sẽ không còn khoảng cách
Tình yêu và thử thách
Tin yêu mãi trong ta »

Vì vậy những trang thơ gửi cho nhau là vô cùng cần thiết « để khoảng cách nơi anh và thành phố thêm gần ». Băng Trinh có những câu thơ dạt dào tình cảm, vừa mang cái chất sôi nổi của sự thiết tha tin yêu, vừa mang cái thâm trầm duyên dáng của người con gái vùng đất phù sa :

« Thành phố mình và biên giới rất xa
Em vẫn biết lá thư đi vất vả

Anh sẽ buồn nếu em làm khách lạ
Chẳng nhớ chỉ người lính chiến trường...
Trang thư em có những chiều băng khuâng
Có những ước thề thương nhớ gọi về anh

(Trang thư gửi về anh — BĂNG TRINH)

Với tôi, trong chuyến đi thăm tận lần này, Băng Trinh là người « hạnh phúc » nhất. Tôi muốn thu gọn chữ « hạnh phúc » trong cái nghĩa « người viết may mắn được đi, được sống và được có vốn sống để làm thơ ».

Trúc Linh Lan vẫn thể hiện rõ cái phong cách trữ tình, nhưng lần này — qua những bài thơ viết tại tiền phương — chất trữ tình có sống, thực và tươi tắn hơn ! Tôi thích người lính thuộc mặt trận 979, qua cách ghi nhận rất thơ của Trúc Linh Lan :

Giữa giao thông hào nghe tiếng đàn rộn rã
Em ngơ ngàng...
Thế ai bảo đời lính rất khô khan !

Trong pháo thủ tiếng nhạc vẫn ngân vang
Nhưng chiều yên tĩnh với quả bóng treo tròn phá lưới
Người chiến sĩ giữa làn ranh sống chết
Bên nấc thù vẫn viết những trang thơ.

(Có thể nào quên)

Càng yêu thương, càng trân trọng người lính tiền phương, Trúc Linh Lan càng thể hiện được suy nghĩ chân thật, có một chút thơ ngây nhưng đầy xúc động :

« Em không đến nơi này thì không biết đâu
Cái hiểm hoai một phút bình yên của người lính
Có lẽ ở thành phố chưa bao giờ em tính
Số đạn giặc bắn sang đêm chốt hàng ngày
Nếu từ cổng nhà em ra phố quá xa
Em đã có những chiếc xe vui lòng chiều khách
Em đâu hay ở dốc đèo biên giới
Đứng ở đỉnh một ngàn năm trăm em có thể níu mây trời ! »

(Gửi lại bài thơ)

Trúc Linh Lan đâu biết, cũng như chúng ta đâu biết, khi cuộc sống ở thành phố thân yêu này quá chiều dài chúng ta !

Trúc Linh Lan đến chốt mà không lên được chốt để thăm những người lính mà cô yêu mến, vì những lý do thật khách quan. Nhưng cô vẫn ân hận, nỗi ân hận dần vật cô suốt chuyến đi. Có phải đó cũng chính là nỗi ân hận của mỗi chúng ta. Khi chúng ta vô tình quá đối với những người đang kề cận giữa cuộc sống và cái chết. Tôi chợt nhớ lời một chuyên gia tâm sự với anh Lâm Thao trong chuyến đi rằng: « Kỳ này về, tôi ít đi quán nước hơn, tôi tiêu pha ít hơn. Và, tôi làm việc nhiều hơn » ! Tôi bồi hồi đọc lại mấy câu thơ của Trúc Linh Lan:

« Đến đây rồi không lên chốt thăm anh
Em cảm thấy xót xa lòng quá đôi
Không phải sợ chết mà em không tới
Nhưng biết nói làm sao để biện hộ cho mình! »

Ở hậu phương yên tĩnh này, mỗi chúng ta phải sống thế nào, phải làm gì để xứng đáng với sự hy sinh của những người nơi tuyến trước. Tôi yêu mến những câu thơ mang một sức gợi cảm và gợi nghĩ khá lớn của Trúc Linh Lan.

4—

Giới thiệu về 41 bài thơ trong một chuyến đi 21 ngày của các bạn Chi hội Văn nghệ Cần Thơ như thế là quá ít. Tôi chưa nói đến nghệ thuật, chỉ nói phớt qua đôi nét về tấm lòng của người làm thơ. Với tôi, tấm lòng mới là điều đáng nói. Vì các bạn tôi đã viết về những người bạn thân yêu mà họ đã gặp với tất cả tấm lòng mình.

Có thể họ chỉ mới nói được trong muôn một những điều đáng nói về những người trẻ tuổi đang sống cuộc sống gian lao mà anh dũng. Nhưng họ đã làm được một việc rất có ích, đã nói hộ tất cả chúng ta những điều chúng ta muốn nói—nói với sự khâm phục tự hào—về những người con yêu của đất nước. Có thể họ nói chưa hay, nhưng qua 41 bài thơ, họ đã thực sự xúc động, thực sự viết bằng trái tim có cùng một nhịp đập với trái tim người chiến sĩ. Tôi vô cùng cảm ơn các anh chị, vì nhờ các anh chị, tôi đã bớt ân hận một phần nào, khi viết được, hiểu được là phía trước chúng ta, đang có những người trẻ thật đáng yêu, thật đáng sống và họ sẽ sống mãi trong những dòng thơ trân trọng tự hào của tất cả chúng ta !

MAI DUY KHÔI

16-4-86

CHỐT NẮNG

Tập thơ nhiều tác giả
VĂN NGHỆ CẦN THƠ
xuất bản lần I năm 1986

- Chịu trách nhiệm xuất bản và biên tập : **BBT VĂN NGHỆ CẦN THƠ**
- Trình bày : **ĐẶNG THU**
- Bìa : **MUỖNG MÁN**
- Sửa bản in : **VIỄN DUY**

In 2.000 cuốn khổ 13x19. In tại xí nghiệp In Hậu Giang.
Giấy phép số 63/86/XBNT-GP ngày 17-7-1986 của Sở VH TT.
HG. In xong và nộp lưu chiểu tháng 9-1986.

VĂN NGHỆ CẦN THƠ

đã in

Nắng ca Thơ nhiều tác giả
Mùa chim gọi cưới Truyện TRẦN HUẾ LY
Cơn mưa Truyện nhiều tác giả
Hát từ thành phố Cần Thơ Nhạc nhiều tác giả
Cần Thơ Thơ LÂM THAO
Gặp lại giữa đời Truyện dịch nhiều tác giả
Hoàng hậu trong quả trứng Truyện cô Ba Lan
Thơ tặng tuổi thơ Thơ thiếu nhi nhiều tác giả

sẽ in

Sóng bủa ngoài vàm Truyện ĐẶNG THƯ CƯU
Một số phận bị bỏ rơi Truyện dịch nhiều tác giả
Áo cưới màu da trời Truyện nhiều tác giả
Những người lấp hố bom Truyện nhiều tác giả
Chiếc cân tình yêu Truyện dịch nhiều tác giả
Lời riêng cho em Thơ nhiều tác giả